

Bản án số: 81/2020/HNGĐ-ST

Ngày 27-11-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 224/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Võ Quang P, sinh năm 1990 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc - Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Nguyễn Võ Quang P tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2016, đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có tổ chức đám cưới. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do ông P nghiện ma túy, bà T có khuyên ngăn nhưng ông P không nghe, dẫn đến hay cãi nhau, và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến năm 2018 thì ông P đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc - Bộ Công an. Nay

bà T nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông P được nữa. Vì vậy bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà T và ông P có 01 người con chung là Nguyễn Võ Phi Y, sinh ngày 24/9/2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Yến ở với ông P và bà nội là bà Võ Thị Th (me ruột ông P); từ khi ông P đi chấp hành án, cháu Yến được bà Nội chăm sóc từ đó cho đến nay. Tại đơn khởi kiện, bà T yêu cầu được nuôi cháu Yến, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, tại bản tự khai, bà T yêu cầu giao cháu Yến cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng (trong thời gian ông P chấp hành án thì bà Nội cháu Yến là người trực tiếp nuôi dưỡng), bà T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Yến 1.500.000đ/tháng cho đến khi cháu Yến đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo biên bản lấy lời khai, bị đơn ông Nguyễn Võ Quang P trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Nguyễn Võ Quang P tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2016, đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào cuối năm 2017. Nay bà T yêu cầu ly hôn thì ông P đồng ý.

Về con chung: Bà T và ông P có 01 người con chung là Nguyễn Võ Phi Y, sinh ngày 24/9/2016. Hiện nay cháu Yến đang ở với bà Nội là bà Võ Thị Th (me ruột ông P). Ông P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, trong thời gian ông P chấp hành án thì yêu cầu giao cháu Yến cho mẹ ông P trực tiếp nuôi dưỡng; khi nào chấp hành án xong, ông P sẽ trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay ông P đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc - Bộ Công an nên không thể đến Tòa án nhân dân huyện Long Điền để làm việc theo yêu cầu của Tòa án nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T. Về con chung: giao con chung là Nguyễn Võ Phi Y cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của bà T về việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ. Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông P không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly

hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông P tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Xét thấy, sự mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà T và ông P là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, bất đồng quan điểm nên đã sống ly thân từ năm 2017 đến năm 2018 thì ông P đi tù. Mặt khác, bà T yêu cầu ly hôn, ông P đồng ý ly hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của ông P và bà T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[4] Về con chung: Bà T và ông P xác nhận có 01 người con chung là Nguyễn Võ Phi Y, sinh ngày 24/9/2016. Bà T và ông P đều yêu cầu giao cháu Yến cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng và đề nghị bà Nội cháu Yến là bà Võ Thị Th (mẹ ruột ông P) hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Yến trong thời gian ông P đi tù. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/11/2020 thì bà Thới đề nghị Tòa án giao cháu Yến cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thới đồng ý hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Yến trong thời gian ông P đi tù. Xét thấy, giao cháu Yến cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu nhưng bà T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy T.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn ông Nguyễn Võ Quang P.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Võ Phi Y, sinh ngày 24/9/2016 cho ông Nguyễn Võ Quang P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thùy T về việc cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi.

Bà Nguyễn Thị Thùy T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con

chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông P không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thùy T phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0432 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền. Như vậy, Bà T còn phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy Nguyễn Thị Di

Đỗ Hữu Trí

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Hữu Trí